

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số : /UBND-TC

Tuy Phước, ngày tháng năm 2024

Về thủ tục nộp tiền bảo vệ
phát triển đất trồng lúa khi
chuyển đổi từ đất chuyên
trồng lúa nước sang mục đích
phi nông nghiệp theo Nghị
định số 62/2019/NĐ-CP ngày
11/7/2019 của Chính phủ

Kính gửi:

- Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện.

Căn cứ Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

Căn cứ tại Điều 5a của Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 có quy định về thủ tục nộp tiền bảo vệ đất trồng lúa khi chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa nước sang mục đích phi nông nghiệp.

Qua xem xét đề xuất của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Văn bản số 255/TCKH ngày 29/7/2024 về thủ tục nộp tiền bảo vệ phát triển đất trồng lúa khi chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa nước sang mục đích phi nông nghiệp theo Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ, Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước có ý kiến như sau:

1. Giao Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện

Khi có quyết định giao đất, cho thuê đất hoặc thu hồi đất của cấp có thẩm quyền thì hướng dẫn người được Nhà nước giao đất, cho thuê đất lập bản kê khai diện tích đất chuyên trồng lúa nước được Nhà nước giao, cho thuê theo mẫu tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 62/2019/NĐ-CP gửi tới Phòng Tài nguyên và Môi trường đề nghị xác định diện tích đất chuyên trồng lúa nước phải nộp tiền bảo vệ phát triển đất trồng lúa.

Trường hợp bản kê khai không hợp lệ, trong thời gian 03 ngày làm việc, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện phải hướng dẫn cho người được Nhà nước giao đất, cho thuê đất bổ sung, hoàn thiện và nộp lại bản kê khai.

Trường hợp bản kê khai hợp lệ, trong 05 ngày làm việc, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện phải có văn bản xác nhận rõ diện tích đất chuyên trồng lúa nước phải nộp tiền bảo vệ phát triển đất trồng lúa gửi đến người được Nhà nước giao đất, cho thuê đất làm căn cứ để xác định số tiền phải nộp.

2. Giao Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

2.1. Khi người được Nhà nước giao đất, cho thuê đất gửi hồ sơ đến Phòng Tài chính – Kế hoạch đề nghị xác định số tiền nộp bảo vệ, phát triển đất trồng lúa thì có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ¹ và xử lý theo quy định.

a) Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời gian 03 ngày làm việc, Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện phải hướng dẫn cho người được Nhà nước giao đất, cho thuê đất bổ sung, hoàn thiện và nộp lại hồ sơ.

b) Trong thời gian 05 ngày làm việc, Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện căn cứ vào văn bản xác nhận diện tích đất chuyên trồng lúa nước phải nộp tiền của cơ quan tài nguyên và môi trường, xác định số tiền phải nộp theo quy định đối với diện tích đất chuyên trồng lúa nước phải nộp và thông báo cho người được Nhà nước giao đất, cho thuê đất theo mẫu quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 62/2019/NĐ-CP.

2.2. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tổ chức thu khoản tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa và nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định. Trường hợp quá thời hạn nộp theo công văn của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, người được Nhà nước giao đất, cho thuê đất sẽ phải nộp thêm tiền chậm nộp theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban ngành liên quan nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ huyện;
- LĐVP;
- Lưu VT. K1, K6.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Nam

¹ Hồ sơ bao gồm: Đơn đề nghị xác nhận số tiền phải nộp theo mẫu quy định tại Phụ lục IV (đối với cơ quan, tổ chức) hoặc Phụ lục V (đối với hộ gia đình, cá nhân) ban hành kèm theo Nghị định số 62/2019/NĐ-CP; văn bản xác nhận diện tích đất chuyên trồng lúa nước phải nộp tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện có trách nhiệm kiểm tra.